

Số: 278/BC-UBND

Gia Lộc, ngày 08 tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO

### Sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 06 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã Gia Lộc

Thực hiện công văn số 2355/STP-VP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc báo cáo sơ kết công tác tư pháp và báo cáo thống kê kỳ 06 tháng đầu năm 2026. UBND xã Gia Lộc báo cáo kết quả thực hiện công tác Tư pháp trên địa bàn xã như sau:

#### Phần thứ nhất:

### TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

##### 1. Kết quả đạt được

Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã Gia Lộc đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ công tác tư pháp theo chương trình, kế hoạch công tác của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng và các văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

UBND xã đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;<sup>1</sup> Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện thể chế, pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch công tác tư pháp năm 2026; phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức chuyên môn; tăng cường sự phối hợp giữa công chức phụ trách với các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực

<sup>1</sup> Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của UBND xã Gia Lộc: Kế hoạch hành động bổ sung nhiệm vụ trong kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc thực hiện chương trình hành động của chính phủ và chương trình hành động của ban thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

tư pháp.

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tư pháp được quan tâm thực hiện thường xuyên. UBND xã đã chỉ đạo rà soát các nhiệm vụ được giao, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; bảo đảm các nhiệm vụ công tác tư pháp được triển khai đồng bộ, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Đội ngũ công chức làm công tác tư pháp cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; tham gia đầy đủ các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; chủ động nghiên cứu, cập nhật các quy định pháp luật mới để nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo công chức Tư pháp thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các quy định pháp luật mới ban hành; đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc tiếp nhận, triển khai các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực tư pháp.

Thông qua các hội nghị tập huấn, các cuộc họp chuyên môn và hoạt động trao đổi nghiệp vụ, công chức Tư pháp - Hộ tịch được hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn về công tác hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính.

UBND xã thường xuyên rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ tư pháp tại địa phương, kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện; bảo đảm việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật.

## **2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế**

Khối lượng công việc thuộc lĩnh vực tư pháp ngày càng tăng, phạm vi nhiệm vụ rộng, trong khi công chức Tư pháp cấp xã phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ như hộ tịch, chứng thực, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính và các nhiệm vụ khác do UBND xã phân công. Do đó, có thời điểm việc tham mưu triển khai một số nhiệm vụ chuyên môn chưa thực sự chủ động, kịp thời.

Do điều kiện nguồn thu ngân sách của địa phương còn gặp nhiều khó khăn, nguồn thu chủ yếu là nhờ vào nguồn thu ngân sách cấp trên điều tiết phân bổ từ đó ngân sách đầu tư cho công tác này còn hạn chế. Nguồn kinh phí đầu tư

cho các hoạt động tuyên truyền tiếp cận cho người dân về pháp luật còn thiếu chưa đáp ứng được các yêu cầu công việc đặt ra.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ**

### **1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.**

#### ***1.1. Kết quả đạt được:***

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thành phố, Sở Tư pháp về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, UBND xã đã kịp thời quán triệt, triển khai đến đội ngũ cán bộ, công chức; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mới ban hành nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

Đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã không được giao chủ trì xây dựng hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. Tuy nhiên, UBND xã đã chủ động nghiên cứu, tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan cấp trên lấy ý kiến, bảo đảm chất lượng, đúng thời gian quy định.

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản được quan tâm thực hiện thường xuyên. UBND xã đã tổ chức tự kiểm tra các văn bản hành chính do địa phương ban hành; rà soát tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành. Qua rà soát, không phát hiện văn bản có nội dung trái với quy định của pháp luật hoặc vượt thẩm quyền ban hành.<sup>2</sup>

Công tác rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực được thực hiện lồng ghép với hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương. Các văn bản liên quan đến đất đai, hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, xử lý vi phạm hành chính và các lĩnh vực quản lý khác được thường xuyên cập nhật, rà soát để bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật mới ban hành.

UBND xã đã thực hiện việc theo dõi, cập nhật các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hoặc được sửa đổi, bổ sung; kịp thời phổ biến đến cán bộ, công chức để thống nhất trong quá trình tham mưu, giải quyết công việc cho tổ chức và công dân.

Thực hiện Kế hoạch của cấp trên về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã đã tổ chức rà soát các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý

<sup>2</sup> Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Gia Lộc: Thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Gia Lộc năm 2026.

Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2026: Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Gia Lộc.

nhà nước tại địa phương, phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác tổng hợp theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn cấp trên; bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.<sup>3</sup>

Cử cán bộ, công chức tham gia hội nghị tập huấn, triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Bố trí kinh phí, nhân lực đảm bảo cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

Về việc xử lý các khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” do quy định pháp luật, trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã thường xuyên tổng hợp các khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhất là các lĩnh vực đất đai, hộ tịch, chứng thực, giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, qua rà soát chưa phát hiện nội dung thuộc thẩm quyền xử lý của địa phương cần kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật; các vướng mắc phát sinh đều được hướng dẫn, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

### ***1.2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế.***

Công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL là công việc phức tạp, khối lượng công việc lớn đòi hỏi phải có cán bộ, công chức có kiến thức chuyên sâu, được đào tạo bài bản. Bên cạnh đó khối lượng công việc của công chức tư pháp nhiều, còn kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL chưa được thực hiện thường xuyên.

## **2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật**

- Việc tham mưu ban hành/ban hành kế hoạch triển khai các VBQPPL: Ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 28/2/2026 về triển khai thi hành Luật Tương trợ tư pháp về dân sự trên địa bàn xã Gia Lộc. Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 27/3/2026: Luật Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn xã Gia Lộc; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 14/4/2026 về Triển khai thi hành Luật trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã Gia Lộc.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật

+ Việc thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật; các lĩnh vực trọng tâm đã

<sup>3</sup> Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của UBND xã Gia Lộc: Kế hoạch triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Gia Lộc.

Công văn số 02/HĐPHPBGDPL ngày 28/5/2026 của HĐPHPBGDPL xã Gia Lộc về việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

thực hiện;<sup>4</sup>

Ngày 28/01/2026, Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc đã ban hành Quyết định số 86/QĐ-UBND Ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Gia Lộc năm 2026. Trên cơ sở đó phân công cụ thể nội dung, nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật cho các phòng, ban, ngành nhằm tạo sự chuyên biến trong công tác theo dõi thi hành pháp luật tại địa phương.

Nhìn chung việc thực hiện tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã được thực hiện nghiêm túc; việc ban hành các văn bản chi tiết thực hiện văn quy phạm pháp luật, các điều kiện cho thi hành pháp luật được đảm bảo, mức độ tuân thủ pháp luật trong nhân dân được nâng cao.

Kinh phí đảm bảo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiện nay về cơ bản được đảm bảo, được dự toán và bố trí tại ngân sách chi thường xuyên của xã.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thi hành pháp luật từng bước được quan tâm đầu tư, như: Máy tính, máy in, máy scan, tài liệu pháp luật, hệ thống lưu trữ, phòng làm việc và các điều kiện hỗ trợ khác

## ***2.2. Vương mắc, khó khăn, hạn chế***

- Phạm vi theo dõi thi hành pháp luật rộng, cần sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, việc thi hành pháp luật theo từng ngành, lĩnh vực thì phải do cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đó thực hiện. Do đó, gây nhiều khó khăn trong công tác phối hợp giữa cơ quan đầu mối với các cơ quan, đơn vị, có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thi hành pháp luật đôi khi chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ, dẫn đến việc triển khai một số nội dung còn chậm so với kế hoạch.

**3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý.**

### ***3.1. Kết quả đạt được***

***3.1.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở.***

- Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm và xem nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là cầu nối đưa chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước đến với cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân.

Ngày 09/02/2026 UBND xã Gia Lộc đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-

<sup>4</sup> Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 18/3/2026 của UBND xã Gia Lộc: Điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Gia Lộc năm 2026

UBND: Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn xã Gia Lộc.

- Ủy ban nhân dân xã giao Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan thường trực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, tuyên truyền phổ biến văn bản pháp luật do Trung ương, thành phố ban hành, nhằm mục đích nâng cao hiểu biết, ý thức tự giác, thượng tôn pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tại UBND xã: Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã đã chủ động tham mưu các công văn triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo kế hoạch đã đề ra; kịp thời quán triệt, tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành và các văn bản liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân.<sup>5</sup>

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được thực hiện thông qua các hội nghị, cuộc họp thôn, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, bảng tin công cộng và các nền tảng mạng xã hội của địa phương. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định của pháp luật về đất đai, hộ tịch, cư trú, phòng chống tội phạm, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các chính sách an sinh xã hội.

- Công tác hòa giải ở cơ sở:

*Công tác chỉ đạo:* Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở. UBND xã Gia Lộc xác định công tác hòa giải ở cơ sở là một trong các nhiệm vụ quan trọng của công tác tư pháp năm 2026; Tiếp tục củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật và hoà giải viên ở cơ sở.

*Về kết quả công tác hòa giải:*

---

5. Kế hoạch số 01/KH-HĐPHBPBGDPL ngày 28/02/2026: Kế hoạch hoạt động của hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật xã Gia Lộc năm 2026.

Công văn số 02/HĐPHBPBGDPL ngày 28/5/2026 của của hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật xã Gia Lộc về việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

+ UBND xã Gia Lộc hiện tại có 27 tổ hoà giải và 223 hoà giải viên.

+ 6 tháng đầu năm 2026 các tổ hoà giải trên địa bàn xã đã tiếp nhận 02 vụ về đất đai, trong đó: Hoà giải thành 0 vụ; hoà giải không thành là 02 vụ.

- Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

UBND xã đã giao công chức chuyên môn triển khai nhiệm vụ đúng yêu cầu và quy định. Tham gia tập huấn hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ công tác chuẩn tiếp cận pháp luật do Sở Tư pháp tổ chức.

Có ý kiến tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định về pháp luật và kiểm tra văn bản QPPL.

Tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 của UBND thành phố và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố năm 2026 tại Công văn số 105/UBND-VP ngày 20/01/2026.

### **3.1.2. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL):**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật TGPL và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TGPL năm 2017 (khi được Quốc hội thông qua) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Tiếp tục tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TGPL, bám sát tình hình thực tiễn công tác và hoạt động TGPL tại địa phương, kịp thời dự báo khó khăn, vướng mắc phát sinh để tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, các tổ chức, đơn vị có liên quan trong triển khai nhiệm vụ TGPL, nhất là phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng, việc đánh giá chất lượng vụ việc TGPL.

Thường xuyên thông tin chính sách trợ giúp pháp lý của Nhà nước đến với Nhân dân và giới thiệu người thuộc đối tượng được trợ giúp đến Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố để thực hiện yêu cầu được trợ giúp pháp lý theo quy định...

### **3.2. Khó khăn, hạn chế**

- Đội ngũ hoà giải viên cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn hạn chế thậm trí là không có; khả năng cập nhật thông tin, văn bản pháp luật mới còn hạn chế.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân còn hạn chế, ý thức pháp luật chưa cao. Người dân thường chỉ quan tâm tới pháp luật khi các quy định đó

liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích trực tiếp của mình đang bị xâm hại, hoặc cần bảo vệ...

#### **4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi**

##### **4.1. Kết quả đạt được**

##### **4.1.1. Công tác hộ tịch:**

- Kết quả thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành, đặc biệt là việc triển khai thực hiện các văn bản pháp luật mới được ban hành trong lĩnh vực hộ tịch.

+ UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP; Thông tư số 04/2020/TT-BTP; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Thông tư số 01/2022/TT-BTP; các nội dung về phân cấp thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực hộ tịch Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

+ Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND xã (Văn phòng) thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật và các chỉ đạo của UBND xã, qua đó đáp ứng tốt nhu cầu tìm hiểu, tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức khi tham gia giao dịch hành chính. Việc hướng dẫn giải quyết hồ sơ trong lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch của đơn vị được thực hiện thường xuyên, đảm bảo cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về thủ tục hành chính cho công dân và giải quyết yêu cầu nhanh chóng, thuận tiện, đúng quy định.

+ Chỉ đạo Văn phòng tiếp tục tiến hành việc tự rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong từng giai đoạn thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định hành chính trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức.

- Việc triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực hộ tịch theo Đề án 06 ngày 06/01/2022 của Chính phủ tiếp tục được quan tâm và đạt kết quả; tập trung vào việc tiếp nhận và giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND thành phố, Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc triển khai thử nghiệm hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp tạo sự thuận lợi cho người dân khi

thực hiện các thủ tục hành chính. Thực hiện kế hoạch cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân theo chỉ đạo của Sở Tư pháp thành phố; thường xuyên thực hiện ghi chú các trường hợp ly hôn khi nhận được bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án các cấp gửi đến. Hoàn thành việc rà soát dữ liệu hộ tịch có sai lệch theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp thành phố, dữ liệu cần rà soát chủ yếu là đăng ký khai sinh, lỗi sai chủ yếu là sai sót khi số hóa dữ liệu hộ tịch giai đoạn 2022, 2023 thông tin sai lệch giữa sổ gốc và dữ liệu hộ tịch điện tử. Khi phát hiện những trường hợp sai sót đã gửi đề nghị sửa sai sót đến Sở Tư pháp thành phố phê duyệt.

- 6 tháng đầu năm (từ ngày 15/12/2025 đến ngày 31/05/2025) đã đăng ký Khai sinh cho 418 trường hợp; đăng ký Khai tử 320 trường hợp; đăng ký Kết hôn cho 134 cặp; Xác nhận tình trạng hôn nhân cho 500 trường hợp; Nhận cha mẹ con 01 trường hợp; Thay đổi, cải chính hộ tịch 157 trường hợp; Cấp bản sao trích lục hộ tịch 622 trường hợp; Ghi chú ly việc hôn ở nước ngoài 01 trường hợp.

#### **4.1.2. Công tác quốc tịch**

Tuyên truyền nội dung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Quốc tịch Việt Nam năm 2025; Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2030; những khó khăn, vướng mắc về công tác quốc tịch tại địa phương.

#### **4.1.3. Công tác nuôi con nuôi**

- Công tác nuôi con nuôi được quan tâm triển khai thực hiện; UBND xã đã chỉ đạo tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn xã đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã thực hiện đăng ký nuôi con nuôi đối với 01 trường hợp.

#### **4.2. Khó khăn, hạn chế.**

- Thủ tục Đăng ký kết hôn không yêu cầu công dân cung cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, công chức thụ lý hồ sơ có trách nhiệm tra cứu tình trạng hôn nhân của công dân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu hộ tịch điện tử; tuy nhiên hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư hiện nay vẫn chưa đồng bộ, đầy đủ, chính xác, có trường hợp công dân chưa cập nhật tình trạng hôn nhân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dẫn đến việc tra cứu của cán bộ

thụ lý không chính xác ảnh hưởng đến kết quả giải quyết.

- Một số trường hợp công dân đi nước ngoài học tập, lao động nhiều năm, chưa cập nhật dữ liệu tình trạng hôn nhân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; khi công dân thực hiện thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân hoặc kết hôn công dân khai thông tin không trung thực gây khó khăn cho công tác thụ lý hồ sơ.

- Việc liên thông 02 nhóm thủ tục theo Đề án 06 nhiều trường hợp bị lỗi, chậm đồng bộ kết quả đăng ký khai sinh sang các cơ quan Công an và Bảo hiểm xã hội dẫn đến việc người dân phải thực hiện thủ tục nhập khẩu và cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em đơn lẻ.

- Công chức thực hiện công tác hộ tịch, chứng thực và bồi thường nhà nước có khối lượng công việc lớn, trong khi yêu cầu về chuyên môn, thời gian giải quyết thủ tục hành chính ngày càng cao. Một số quy định pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, gây khó khăn trong quá trình cập nhật, áp dụng thực hiện.

## **5. Công tác bồi thường Nhà nước**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn xã; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị giúp UBND xã thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước, đảm bảo kịp thời, thống nhất và hiệu quả. Qua đó, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành được triển khai có hiệu quả, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ từng bước được nâng cao, có thể nói Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước đã dần từng bước đi vào nề nếp.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn cụ thể để nâng cao nhận thức pháp luật về công tác bồi thường nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Kết quả: 6 tháng đầu năm trên địa bàn xã không phát sinh yêu cầu bồi thường nhà nước.

## **6. Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, chứng thực**

### **6.1. Kết quả đạt được**

Công tác chứng thực tại UBND xã Gia Lộc hiện nay được quản lý chặt chẽ nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số. Các quy định pháp luật cốt lõi và tình hình triển khai được cụ thể hóa như sau:

- Các quy định pháp luật hiện hành về công tác chứng thực; Hệ thống pháp luật quy định rõ ràng về thẩm quyền, trình tự và giá trị pháp lý, được chia thành chứng thực bản giấy và chứng thực điện tử.

Văn bản quy phạm pháp luật chính:

Nghị định 23/2015/NĐ-CP: Quy định chi tiết về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Nghị định 45/2020/NĐ-CP: Quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, trong đó có quy định về chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Nghị định Số: 280/2025/NĐ-CP; Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

### **Khó khăn vướng mắc**

Công tác chứng thực hiện nay (*bao gồm chứng thực bản sao, chữ ký, và hợp đồng, giao dịch*) đang đối mặt với nhiều vướng mắc về quá tải hệ thống, an toàn pháp lý và chuyển đổi số cụ thể tập trung vào những khía cạnh trọng tâm sau:

#### *\* Quá tải áp lực lên bộ máy cấp cơ sở*

Áp lực hồ sơ lớn: Việc ủy quyền chứng thực tại UBND cấp xã (*đặc biệt sau khi sáp nhập hành chính*) dẫn đến khối lượng công việc quá tải. Tại địa phương tiếp nhận hàng trăm hồ sơ/ngày, gây khó khăn cho Phó Chủ tịch UBND - Giám đốc Trung tâm hành chính công trong việc vừa quản lý hành chính vừa ký duyệt hồ sơ để đảm bảo tiến độ trả kết quả trong ngày.

Trình độ chuyên môn: Đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch kiêm nhiệm nhiều việc, dẫn đến tính chuyên nghiệp chưa cao.

#### *\* Nguy cơ rủi ro và thiếu an toàn pháp lý*

Thiếu cơ sở dữ liệu dùng chung: UBND cấp xã chưa được kết nối với cơ sở dữ liệu công chứng. Điều này tạo kẽ hở cho người dân thực hiện hành vi gian dối: trong cùng thời gian, họ có thể đến UBND xã chứng thực một hợp đồng, đồng thời đến Phòng/Văn phòng công chứng thực hiện một hợp đồng khác đối với cùng một tài sản, dẫn đến tranh chấp pháp lý.

Khó kiểm soát nội dung bản chính: Cán bộ chứng thực gặp khó khăn khi xác định tính hợp pháp của các bản chính (*văn bằng, chứng chỉ, quyết định*) bị tẩy xóa, sửa chữa tinh vi, dẫn đến rủi ro chứng thực bản sao không đúng quy định.

Xác minh Sơ yếu lý lịch: Người dân thường yêu cầu UBND cấp xã chứng thực luôn cả nội dung trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức, hoặc tình trạng chấp hành pháp luật trong Sơ yếu lý lịch, trong khi công chức chỉ có thẩm quyền chứng thực chữ ký (*người khai tự chịu trách nhiệm về nội dung*). Điều này khiến cán bộ lúng túng khi thực hiện.

*\* Hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số*

Hạ tầng thiếu đồng bộ: Việc ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối và khai thác dữ liệu điện tử (*như dùng tài khoản định danh điện tử VNeID*) trong hoạt động chứng thực còn gặp khó do hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng.

Hạn chế kỹ năng số: Trình độ ứng dụng công nghệ của một số cán bộ và người dân còn thấp, làm chậm quá trình số hóa và cấp bản sao điện tử.

## **8. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính**

### ***8.1. Kết quả đạt được***

Công tác xử lý vi phạm hành chính đã được cấp ủy đảng chính quyền, các cơ quan chức năng quan tâm, chỉ đạo, cùng với ý thức tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính nên đã đạt được kết quả tích cực, góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước, giữ vững an ninh trật tự tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã.

UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được phân cấp, đặc biệt là trong các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống bạo lực gia đình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ công trình công cộng, và lĩnh vực văn hóa – xã hội.... Đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính ngoài xử phạt vi phạm hành chính như: giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; đưa vào trường giáo dưỡng; quản lý sau cai nghiện.

*\* Trong 6 tháng đầu năm 2026 đã xử phạt VPHC cụ thể:*

- 38 trường hợp trong lĩnh vực ANTT (Số tiền thu được từ XPVPHC 67.500. 000 đồng)

- 24 trường hợp trong lĩnh vực đất đai (Số tiền thu được từ XPVPHC: 113.500. 000 đồng, số tiền thu được từ thu lợi bất hợp pháp 391.171. 900 đồng)

## **8.2. Vương mắc, khó khăn, hạn chế**

Sau sáp nhập, khối lượng công việc lớn, địa bàn rộng, cán bộ, công chức phụ trách công tác xử lý vi phạm hành chính phải cập nhật kiến thức mới so với nhiệm vụ trước đây. Cán bộ, công chức làm công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính tại xã còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa có cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính, điều này phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính.

## **9. Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính**

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong đó: Chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; tiếp tục thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt; thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06; tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung Chỉ số Cải cách hành chính.

## **10. Công tác thi đua, khen thưởng**

Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, bám sát nội dung định hướng, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, phù hợp với điều kiện của địa phương. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua với hình thức phong phú, đa dạng, thực chất; đẩy mạnh thi đua toàn diện trên các lĩnh vực công tác, thúc đẩy hoàn thành xuất sắc, về đích sớm các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao trong năm 2026 hướng tới Kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và các sự kiện quan trọng, ngày lễ lớn của đất nước trong năm 2026.

## **11. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.**

### **11.1. Kết quả đạt được**

#### **Công tác tiếp công dân**

- Kết quả tiếp công dân 6 tháng đầu năm trên địa bàn xã:
- + Tổng số lượt đã tiếp định kỳ thứ 3 hàng tuần và đột xuất của người đứng đầu 14 buổi, với số lượt người là 49 lượt người (Trong đó có 02 đoàn đông

người = 5 người).

+ Tiếp công dân thường xuyên vào các ngày làm việc trong tuần, đã tiếp được 46 lượt người với 46 vụ việc

+ Tiếp công dân đột xuất: Khi có phát sinh, căn cứ vào tính chất nội dung đề nghị phản ánh, khiếu nại tố cáo Ủy ban nhân dân xã tổ chức tiếp công dân để giải quyết kịp thời yêu cầu chính đáng của nhân dân và lợi ích của Nhà nước.

+ Việc bố trí công chức tiếp công dân tại Ủy ban nhân dân xã được giao trực tiếp cho bộ phận tiếp công dân là chuyên viên thuộc VP HĐND-UBND đảm nhận.

### **Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn.**

- Tổng số đơn tiếp nhận từ 01/01/2026 đến nay: 27 đơn

Phân loại theo khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh:

+ Tố cáo: 03 đơn về đất đai (chiếm 11,1%)

+ Khiếu nại: 01 đơn về đất đai (chiếm 3,7%)

+ Kiến nghị, phản ánh 23 đơn chiếm 85,2% (Trong đó: Lĩnh vực Đất đai là 19 đơn; Lĩnh vực Văn hoá: 01 đơn; Môi trường 01 đơn, khác 2 đơn).

- Phân loại theo điều kiện thẩm quyền: 27 đơn thuộc thẩm quyền

### **\* Kết quả giải quyết, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền**

- *Kết quả giải quyết khiếu nại*

- Số đơn khiếu nại tiếp nhận: 01 đơn,

+ Số vụ việc thụ lý, giải quyết: 01 vụ.

+ Số vụ việc đã giải quyết: 01 vụ, giải quyết trong thời hạn.

+ Phân tích vụ việc giải quyết: Số vụ việc công dân khiếu nại đúng 01 vụ (chiếm 100%).

- *Kết quả giải quyết tố cáo*

+ Số đơn tố cáo tiếp nhận: số đơn đủ điều kiện giải quyết; 03 đơn

+ Số vụ việc tố cáo đã thụ lý và đang trong quá trình giải quyết: 03 vụ

+ Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại; 0 vụ.

+ Số vụ việc nhiều người cùng tố cáo về một nội dung; tồn đọng, phức tạp kéo dài; 0 vụ.

+ Phân tích số vụ việc tố cáo được giải quyết theo thẩm quyền: 03 vụ

+ Kết quả giải quyết tố cáo: việc xử lý cán bộ, người bị tố cáo có vi phạm, nêu rõ số liệu, hình thức xử lý, thuộc cấp, ngành nào: Chưa có

- Kết quả tổ chức thực hiện Kết luận nội dung tố cáo. Sau khi nhận được đơn tố cáo UBND xã đã cử cán bộ tìm hiểu, xác minh vụ việc thông qua người tố cáo, người bị tố cáo và các nguồn thông tin của những chủ thể có liên quan để định hướng cách giải quyết thấu tình đạt lý, chính vì vậy khi giải quyết xong vụ việc các bên đều thấy hài lòng về cách giải quyết của UBND xã: Đang trong quá trình thụ lý

- *Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh*

Tổng số vụ việc/nội dung đơn kiến nghị, phản ánh là 23 vụ, số vụ việc/nội dung đã giải quyết: 19 đơn, còn 04 đơn đang trong quá trình giải quyết.

\* *Công tác phòng, chống tham nhũng:*

Công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực đến các cơ quan đơn vị trên địa bàn.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã tiếp nhận, xử lý đơn thư KNTC: không có

Trong kỳ báo cáo UBND xã không có phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực, không có văn bản gửi cơ quan cấp trên hoặc kiến nghị xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

## **12. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

### **12.1. Kết quả đạt được**

Quan tâm đến công tác chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ trong ngành Tư pháp, tích cực triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt động quản lý, xây dựng, ban hành VBQPPL và một số nhiệm vụ, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật hỗ trợ tiếp cho xây dựng pháp luật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Tiếp tục phát huy, thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030, nhất là trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xây dựng pháp luật,... thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong ngành Tư pháp, góp phần vào việc xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.

### **12.2. Vương mắc, khó khăn, hạn chế**

- Một số người dân chưa thành thạo thao tác thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chủ yếu là người già;

- Phần mềm giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp đôi lúc còn lỗi;

- Một số thủ tục liên thông còn phát sinh khó khăn trong quá trình phối hợp xử lý:

+ Hiện tại đối với hồ sơ liên thông còn tình trạng công dân nộp hồ sơ liên thông, hồ sơ không về phần mềm một cửa để thực hiện tiếp nhận.

+ Hồ sơ liên thông được cấp giấy khai sinh rồi nhưng hệ thống không chuyển liên thông cư trú sang công an và cơ quan bảo hiểm để cấp thẻ bảo hiểm y tế.

+ Nộp hồ sơ đăng ký khai tử không còn thủ tục đăng ký khai tử và đăng ký thường trú đối với công dân không được hưởng chế độ mai táng. Hồ sơ mai táng phí cho đối tượng hưởng hưu trí, hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội chưa liên thông vẫn thực hiện tiếp nhận hồ sơ giấy.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Được sự quan tâm chỉ đạo Sở Tư pháp, của lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã về công tác tư pháp trên địa bàn cơ bản đã triển đảm bảo theo Kế hoạch đề ra. Công tác PBGDPL hoạt động có hiệu quả, tổ chức tuyên truyền nhiều văn bản QPPL mới có hiệu lực và các lĩnh vực người dân quan tâm. Công tác theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính đảm bảo theo quy định. Công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện qua dịch vụ công Quốc gia tuy gặp nhiều khó khăn nhưng đã khắc phục và từng bước đi vào nề nếp. Tiếp nhận, giải quyết TTHC đúng thẩm quyền, đúng quy trình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo thời gian tiếp nhận và trả kết quả, góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của người dân, tổ chức trên địa bàn. Công tác thẩm định văn bản trong xử lý vi phạm hành chính được thực hiện hiệu quả và chất lượng..

Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc:

- Việc xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật còn chưa chủ động tổ chức triển khai thực hiện. Nguyên nhân do cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xử lý vi phạm hành chính còn kiêm nhiệm, khối lượng công việc còn nhiều.

- Công tác tuyên truyền PBGDPL, hoà giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật của một số xã chưa được quan tâm chú trọng, hình thức tuyên truyền chưa

đổi mới, sự tiếp cận của Nhân dân còn hạn chế. Nguyên nhân do đội ngũ làm công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở còn thiếu, trình độ hạn chế..

## **Phần thứ hai:**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026**

#### **I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026**

##### **1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2026**

##### **1.1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo thẩm quyền. 6 tháng cuối năm 2026, UBND xã hoàn thiện và trình HĐND xã xem xét Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

##### **1.2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật**

Chú trọng công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, trong đó tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm trong Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật.

Báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2026.

##### **1.3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý**

Tổ chức triển khai tuyên truyền, PBGDPL theo kế hoạch của thành phố, của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đối với các Luật mới có hiệu lực và các văn bản hướng dẫn Luật mới ban hành năm 2025 và 2026... Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật. Phát huy hiệu quả vai trò cá nhân của các thành viên của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL để triển khai thống nhất, đồng bộ. Triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, chỉ đạo cơ sở thực hiện hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

##### **1.4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi**

Tiếp tục thực hiện tốt các công tác nhà nước về hộ tịch, quốc tịch và nuôi con nuôi. Đảm bảo tỉ lệ cao hồ sơ trực tuyến về hộ tịch, hạn chế thấp nhất các sự kiện hộ tịch đăng ký quá hạn theo quy định. Đảm bảo sự hài lòng của người dân khi được cung cấp các dịch vụ hành chính về hộ tịch.

Tiếp tục rà soát các đối tượng cần tìm người nhận nuôi con nuôi.

### **1.5. Công tác bồi thường Nhà nước**

Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác về bồi thường nhà nước theo Luật Bồi thường nhà nước. Hạn chế sai sót, chậm xử lý trong công tác bồi thường nhà nước.

### **1.6. Công tác quản lý nhà nước về chứng thực**

Đảm bảo công tác chứng thực được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, thời gian trả kết quả. Đáp ứng nhu cầu của công dân về chứng thực hồ sơ, giấy tờ đi học, đi làm... Tuyên truyền nhân dân hạn chế chứng thực bản sao từ bản chính trong trường hợp có thể đối chiếu bản chính.

### **1.7. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính**

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị, phản ánh của tổ chức cá nhân, phát hiện những vướng mắc, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật ở địa phương để kiến nghị các biện pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

### **1.8. Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính**

Tiếp tục quán triệt và chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiêm túc thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết tại cấp xã có liên quan đến việc khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDL dân cư, hộ tịch điện tử, đất đai...) theo tinh thần Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá TTHC dựa trên dữ liệu dân cư. Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính theo phương thức điện tử.

### **1.9. Công tác thi đua, khen thưởng**

Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo khen thưởng đúng đối tượng, động viên kịp thời cá nhân, tổ chức có thành tích tốt trong công tác tư pháp.

### **1.10. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đảm bảo các đơn thư, khiếu nại, tố cáo đều được giải quyết, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

### **1.11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

Rà soát, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đảm bảo cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tư pháp. Nâng cao chất lượng cán bộ,

công chức làm công tác tư pháp trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số.

## **2. Giải pháp chủ yếu.**

- Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ, công chức làm công tác Tư pháp qua các hội nghị tập huấn do cấp trên tổ chức, qua internet...;

- Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đường truyền internet đảm bảo thông suốt quá trình nộp hồ sơ của công dân và thụ lý, giải quyết của cán bộ chuyên môn;

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố, kiến nghị phương án xử lý.

## **II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị Sở Tư Pháp kiến nghị Bộ Tư pháp nâng cao chất lượng đường truyền phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch để tạo thuận lợi cho trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được chính xác, kịp thời, tránh việc thường xuyên bị lỗi kết nối.

- Đề nghị cơ quan cấp trên tiếp tục quan tâm chỉ đạo, có giải pháp nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hoạt động ổn định, đồng bộ và liên thông dữ liệu giữa phần mềm của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình khai thác và sử dụng.

- Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao kinh nghiệp đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc.

Trên đây là báo cáo Sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 06 tháng cuối năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc báo cáo Sở Tư pháp./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TT ĐU, HĐND xã;
- Các phòng, cơ quan thuộc UBND xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu**